

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố thủ tục hành chính
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Khánh Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 53/TTr-SCT ngày 26/11/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 09 thủ tục hành chính mới và 07 thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Sở Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử;
- Trung tâm công báo;
- Lưu: VT, DL, LT.



Nguyễn Duy Bắc



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG KHÁNH HÒA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3382/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2014
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Khánh Hòa

STT	Tên thủ tục hành chính
I.	Lĩnh vực hoạt động điện lực
1	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với các nhà máy điện có qui mô công suất dưới 3 MW đặt tại địa phương
2.	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp từ 35KV trở xuống.
3.	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn giám sát thi công đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp từ 35KV trở xuống.
II.	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa
1.	Cấp giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm thuốc lá.
III.	Lĩnh vực Quản lý cạnh tranh
1.	Cấp Giấy xác nhận tiếp nhận hồ sơ thông báo hoạt động bán hàng đa cấp.
2.	Cấp Giấy xác nhận tiếp nhận hồ sơ thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo của doanh nghiệp bán hàng đa cấp
IV.	Lĩnh vực hóa chất
1.	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hoá chất thuộc danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện
2.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hoá chất thuộc danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện
3.	Xác nhận Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất trong lĩnh vực công nghiệp

2. Danh mục thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Khánh Hòa

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo			
1	TT-KHA 227076	Cấp, sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phát điện đối với các nhà máy điện có quy mô công suất dưới 3MW đặt tại địa phương	- Nghị định số 105/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Điện lực; - Quyết định số 32/2006/QĐ-BCN ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Bộ Công nghiệp về việc ban hành Quy định điều kiện, trình tự và thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi và quản lý sử dụng giấy phép hoạt động điện lực;
2	TT-KHA 132422	Cấp, sửa đổi, bổ sung Giấy phép tư vấn đầu tư xây dựng đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp từ 35KV trở xuống	- Quyết định số 15/2008/QĐ-BCT ngày 01 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quyết định 32/2006/QĐ-BCN ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Bộ Công nghiệp.
3	TT-KHA 227094	Cấp, sửa đổi, bổ sung Giấy phép tư vấn giám sát thi công đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp từ 35KV trở xuống	
II. Lĩnh vực lưu thông hàng hóa			
1		Cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá trong phạm vi một tỉnh	- Nghị định số 119/2007/NĐ-CP ngày 18/7/2007 của Chính phủ về sản xuất và kinh doanh thuốc lá. - Thông tư số 02/2011/TT-BCT ngày 28 tháng 01 năm 2011 của Bộ Công Thương quy định hướng dẫn Nghị định số 119/2007/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất và kinh doanh thuốc lá.
III. Lĩnh vực quản lý cạnh tranh			
1	TT-KHA 227185	Cấp giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp	- Nghị định số 110/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp. - Thông tư số 19/2005/TT-BTM ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Bộ Thương mại hướng dẫn một số nội dung quy định tại Nghị định số 110/2005/NĐ-CP của Chính phủ. - Thông tư số 35/2011/TT-BCT ngày 23/9/2011 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số nội

			dung về thủ tục hành chính tại Thông tư số 19/2005/TT-BTM ngày 08 tháng 11 năm 2005.
IV.	Lĩnh vực Dịch vụ thương mại		
1	T-KHA-227182-TT	Thủ tục Chấp nhận đăng ký hoạt động nhượng quyền thương mại trong nước.	Nghị định số 120/2011/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính tại một số Nghị định của Chính phủ quy định tiết Luật Thương mại
IV.	Lĩnh vực hóa chất		
1	TT-KHA 227333	Phê duyệt Kế hoạch, Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất.	- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất (<i>Tại Chương V về Biện pháp và Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong ngành công nghiệp hết hiệu lực</i>).

PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG KHÁNH HÒA

I. LĨNH VỰC CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC

1. Thủ tục Cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với các nhà máy điện có qui mô công suất dưới 3 MW đặt tại địa phương

a) Trình tự thực hiện:

- Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ cần nộp theo quy định của pháp luật;

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương Khánh Hòa, địa chỉ Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, Nha Trang. Thời gian nộp trong giờ hành chính vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ và ngày nghỉ lễ theo quy định), hoặc nộp hồ sơ điện tử qua mạng Internet theo quy trình được quy định và công khai tại địa chỉ Website của Sở Công Thương Khánh Hòa;

- Sở Công Thương thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Ủy ban nhân dân tỉnh ký giấy phép hoạt động điện lực;

- Sở Công Thương trả kết quả cho tổ chức, cá nhân;

- Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương Khánh Hòa, địa chỉ Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, Nha Trang trong giờ hành chính vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ và ngày nghỉ lễ theo quy định).

b) Cách thức thực hiện: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp hồ sơ điện tử qua mạng Internet theo quy trình được quy định và công khai tại địa chỉ website của Sở Công Thương; và nhận kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương Khánh Hòa.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ *Hồ sơ đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực*

- Đơn đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực (Theo mẫu tại Phụ lục 1, Thông tư số 25/2013/TT-BCT ngày 29/10/2013 của Bộ Công Thương).

- Bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp phép.

- Danh sách trích ngang các cán bộ quản lý, chuyên gia chính theo phụ lục 7b tại Thông tư 25/2013/TT-BCT ngày 29/10/2013 của Bộ Công Thương (Ban lãnh đạo, người trực tiếp quản lý kỹ thuật và vận hành nhà máy điện), kèm theo Bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực bằng

tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp. Tài liệu chứng minh việc đào tạo đối với đội ngũ công nhân trực tiếp vận hành.

- Bản sao Quyết định phê duyệt dự án đầu tư nhà máy điện của cấp có thẩm quyền.

- Danh mục các hạng mục công trình điện chính của nhà máy điện.

- Bản sao tài liệu kỹ thuật xác định công suất lắp đặt từng tổ máy, thỏa thuận đầu nối nhà máy điện vào hệ thống, thỏa thuận về hệ thống đo đếm điện năng theo quy định.

- Phương án cung cấp nhiên liệu (đối với nhà máy nhiệt điện).

- Bản sao Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Bản cam kết bảo vệ môi trường dự án đầu tư nhà máy điện được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp nhận.

- Bản sao hợp đồng mua bán điện đã ký hoặc văn bản thỏa thuận mua bán điện.

- Bản sao văn bản xác nhận kết quả kiểm định đạt yêu cầu kỹ thuật đối với các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

- Bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực văn bản xác nhận việc đảm bảo các điều kiện về phòng cháy chữa cháy theo quy định.

- Bản sao Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (đối với nhà máy thủy điện).

- Bản sao Quy trình phối hợp vận hành nhà máy điện với Đơn vị Điều độ hệ thống điện, Quy trình vận hành và xử lý sự cố, Danh mục các quy trình vận hành thiết bị.

- Biên bản nghiệm thu hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống điều khiển giám sát và thu thập dữ liệu phục vụ vận hành hệ thống điện, thị trường điện theo quy định.

- Biên bản nghiệm thu đập thủy điện và tuyến năng lượng và Bản đăng ký an toàn đập gửi cơ quan có thẩm quyền; Báo cáo kết quả kiểm định đập (đối với đập thủy điện đã đến kỳ kiểm định).

- Bản sao biên bản nghiệm thu từng phần các hạng mục công trình điện chính của dự án phát điện, biên bản nghiệm thu chạy thử không tải và có tải từng tổ máy, biên bản nghiệm thu toàn phần liên động có tải từng tổ máy.

+ Số lượng hồ sơ: **01** (một) bộ.

d) Thời hạn giải quyết: **20** ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Sở Công Thương: 15 ngày.

- Ủy ban nhân dân tỉnh: 05 ngày.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Khánh Hòa.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép hoạt động điện lực.

h) Phí và lệ phí: Phí và lệ phí cấp giấy phép hoạt động điện lực gồm:

➤ **Đối với trường hợp cấp mới:**

- Lệ phí cấp phép: 300.000 đồng/01 Giấy phép.

- Phí thẩm định: 2.100.000 đồng/ 01 lĩnh vực.

- Khi có nhu cầu từ hai lĩnh vực hoạt động điện lực trở lên, thì mức thu phí thẩm định được tính như sau:

$$P_{TD} = P_1 + 0,4 \sum_{i=2}^n P_i$$

Trong đó:

P_1 : Phí thẩm định lớn nhất của 1 trong các lĩnh vực hoạt động điện lực đề nghị cấp phép.

P_i : Phí thẩm định của các lĩnh vực hoạt động điện lực còn lại.

0,4: Hệ số điều chỉnh.

- Phí thẩm định được nộp 2 lần như sau:

Lần thứ nhất nộp 50% mức phí thẩm định điều kiện cấp phép như quy định khi tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

Lần thứ hai nộp 50% mức phí thẩm định điều kiện cấp phép còn lại khi tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ đề nghị cấp hoàn chỉnh giấy phép hoạt động điện lực.

➤ **Trường hợp sửa đổi, bổ sung:**

- Lệ phí: 50% mức thu quy định tương ứng với cấp mới.

- Phí thẩm định: 50% mức thu quy định tương ứng với cấp mới.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu Phụ lục 1 tại Thông tư 25/2013/TT-BCT ngày 29/10/2013 của Bộ Công Thương).

- Danh sách trích ngang Cán bộ Quản lý, Chuyên gia chính (theo Phụ lục 7b tại Thông tư 25/2013/TT-BCT ngày 29/10/2013 của Bộ Công Thương).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

➤ ***Điều kiện chung:***

+ Tổ chức, cá nhân được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, bao gồm:

- Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

- Hợp tác xã được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã;

- Hộ kinh doanh, cá nhân có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;

- Các tổ chức khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

- Có ngành nghề kinh doanh phù hợp với lĩnh vực đề nghị cấp phép.

- Có hồ sơ đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực hợp lệ.

- Nộp lệ phí, phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định.

➤ ***Điều kiện cấp giấy phép phát điện:***

+ Tổ chức đăng ký hoạt động phát điện, ngoài các điều kiện chung nêu trên phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Có dự án đầu tư xây dựng nhà máy điện khả thi phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực được duyệt. Có trang thiết bị công nghệ, phương tiện phục vụ, nhà xưởng, công trình kiến trúc theo thiết kế kỹ thuật được duyệt, xây dựng, lắp đặt, kiểm tra nghiệm thu đạt yêu cầu theo quy định.

- Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, vận hành phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành điện hoặc kỹ thuật phù hợp và có thời gian làm việc trong lĩnh vực phát điện ít nhất 05 năm. Người trực tiếp vận hành phải được đào tạo chuyên ngành phù hợp, được đào tạo về an toàn, được đào tạo và cấp chứng chỉ vận hành nhà máy điện, thị trường điện theo quy định.

- Có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống điều khiển giám sát, thu thập dữ liệu phù hợp với yêu cầu của hệ thống điện và thị trường điện lực theo quy định của pháp luật.

- Các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động phải được kiểm định đạt yêu cầu kỹ thuật.

- Có báo cáo đánh giá tác động môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường của dự án phát điện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp nhận, phù hợp với quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Có hệ thống phòng cháy và chữa cháy của nhà máy điện được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu theo quy định của pháp luật.

- Có quy trình vận hành hồ chứa đối với nhà máy thủy điện được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Các tài liệu pháp lý về an toàn đập thủy điện đối với nhà máy thủy điện theo quy định của pháp luật.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Điện lực số 28/2004/QH11 ngày 03/12/2004;

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012;

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.

- Thông tư số 25/2013/TT-BCT ngày 29/10/2013 của Bộ Công Thương Quy định về trình tự, thủ tục cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, thu hồi và thời hạn của giấy phép hoạt động điện lực;

- Thông tư số 124/2008/TT-BTC ngày 19/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định, lệ phí cấp giấy phép trong lĩnh vực điện lực.

- Nghị quyết số 22/2009/NQ-HĐND ngày 15/12/2009 về chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Mẫu Đơn đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động điện lực
(Ban hành kèm theo Thông tư số 25/2013/TT-BCT ngày 29/10/2013 của Bộ Công Thương)

Phụ lục 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....
..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ

CẤP, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Khánh Hoà

Tên tổ chức đề nghị:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):

Có trụ sở giao dịch chính tại:.....Điện thoại:..... Fax:.....

Thành lập theo giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:....ngày ... tháng .. năm..

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:docấp ngày.....

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngày
(nếu có).

Ngành nghề kinh doanh hiện tại:

Đề nghị cấp/ sửa đổi/ bổ sung giấy phép hoạt động điện lực cho những lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

-

-

Các giấy tờ kèm theo:

-

-

Đề nghị Sở Công Thương tỉnh Khánh Hoà cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

Đơn vị xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

Lãnh đạo đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 7b

DANH SÁCH TRÍCH NGANG CÁN BỘ QUẢN LÝ, CHUYÊN GIA CHÍNH

(Cho lĩnh vực hoạt động phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, xuất nhập khẩu điện, bán buôn và bán lẻ điện theo Thông tư số 25/2013/TT-BCT ngày 29/10/2013 của Bộ Công Thương)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Thâm niên công tác (năm)	Ghi chú
I.	Cán bộ quản lý						
1							
2							
3							
4							
5							
II	Chuyên gia chính, quản lý kỹ thuật						
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							

2. Thủ tục Cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp từ 35KV trở xuống, đăng ký kinh doanh tại địa phương

a) Trình tự thực hiện:

- Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ cần nộp theo quy định của pháp luật;

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương Khánh Hòa, địa chỉ Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, Nha Trang. Thời gian nộp trong giờ hành chính vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ và ngày nghỉ lễ theo quy định), hoặc nộp hồ sơ điện tử qua mạng Internet theo quy trình được quy định và công khai tại địa chỉ website của Sở Công Thương;

- Sở Công Thương thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Ủy ban nhân dân tỉnh ký giấy phép hoạt động điện lực;

- Sở Công Thương trả kết quả cho tổ chức, cá nhân;

- Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương Khánh Hòa, địa chỉ Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, Nha Trang trong giờ hành chính vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ và ngày nghỉ lễ theo quy định).

b) Cách thức thực hiện: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp hồ sơ điện tử qua mạng Internet theo quy trình được quy định và công khai tại địa chỉ website của Sở Công Thương và nhận kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương Khánh Hòa.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ *Hồ sơ đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực*

- Đơn đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực (Theo mẫu tại Phụ lục 1, Thông tư số 25/2013/TT-BCT ngày 29/10/2013 của Bộ Công Thương).

- Bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép.

- Danh sách trích ngang các cán bộ quản lý, chuyên gia tư vấn chính chuyên ngành điện lực (theo mẫu phụ lục 7a Thông tư 25/2013/TT-BCT 29/10/2013 của Bộ Công Thương), kèm theo Bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp, chứng chỉ hành nghề và hợp đồng lao động đã ký với tổ chức tư vấn.

- Danh mục các dự án có quy mô tương tự mà tổ chức tư vấn hoặc các chuyên gia tư vấn chính đã thực hiện.

- Danh mục trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, phần mềm ứng dụng phục vụ công tác tư vấn.

+ Số lượng hồ sơ: **01** (một) bộ.

d) Thời hạn giải quyết: **20** ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Sở Công Thương: 15 ngày.

- Ủy ban nhân dân tỉnh: 05 ngày.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Khánh Hòa.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép.

h) Phí và lệ phí: Phí và lệ phí cấp giấy phép hoạt động điện lực gồm:

➤ Trường hợp cấp mới:

- Lệ phí cấp phép: 300.000 đồng/01 Giấy phép.

- Phí thẩm định: 800.000 đồng/ 01 lĩnh vực.

- Khi có nhu cầu từ hai lĩnh vực hoạt động điện lực trở lên, thì mức thu phí thẩm định được tính như sau:

$$P_{TD} = P_1 + 0,4 \sum_{i=2}^n P_i$$

Trong đó:

P_1 : Phí thẩm định lớn nhất của 1 trong các lĩnh vực hoạt động điện lực đề nghị cấp phép.

P_i : Phí thẩm định của các lĩnh vực hoạt động điện lực còn lại.

0,4: Hệ số điều chỉnh.

➤ **Trường hợp sửa đổi, bổ sung:**

- Lệ phí: 50% mức thu quy định tương ứng với cấp mới.

- Phí thẩm định: 50% mức thu quy định tương ứng với cấp mới.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu Phụ lục 1 tại Thông tư 25/2013/TT-BCT ngày 29/10/2013 của Bộ Công Thương).

- Danh sách trích ngang Cán bộ quản lý, chuyên gia tư vấn chính lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện lực (theo mẫu tại Phụ lục 7a Thông tư 25/2013/TT-BCT ngày 29/10/2013 của Bộ Công Thương).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

➤ Điều kiện chung:

+ Tổ chức, cá nhân được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, bao gồm:

- Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

- Hợp tác xã được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã;

- Hộ kinh doanh, cá nhân có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;

- Các tổ chức khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

- Có ngành nghề kinh doanh phù hợp với lĩnh vực đề nghị cấp phép.

- Có hồ sơ đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực hợp lệ.

- Nộp lệ phí, phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định.

➤ Điều kiện cấp phép tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp:

+ Tổ chức đăng ký hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp, ngoài các điều kiện chung nêu trên, phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Là tổ chức tư vấn chuyên ngành, có năng lực chuyên môn về thiết kế công trình, thiết bị đường dây và trạm biến áp, bảo vệ rơ le, điều khiển tự động, đánh giá tác động môi trường, phân tích kinh tế - tài chính dự án cho các công trình đường dây và trạm biến áp với cấp điện áp phù hợp.

- Có đội ngũ chuyên gia tư vấn bao gồm chuyên gia tư vấn chính và các chuyên gia tư vấn khác có kinh nghiệm trong các lĩnh vực cơ lý đường dây, thiết bị điện, điều khiển tự động, bảo vệ rơ le, tài chính dự án, địa chất, xây dựng, tổ chức thi công công trình đường dây và trạm biến áp.

- Chuyên gia tư vấn chính phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành điện, hệ thống điện, điện kỹ thuật, thiết bị điện, tự động hóa, môi trường, kinh tế, tài chính hoặc chuyên ngành tương tự, có kinh nghiệm công tác ít nhất 05 năm trong lĩnh vực tư vấn và đã tham gia thực hiện ít nhất một dự án đường dây và trạm biến áp với cấp điện áp tương đương và có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng phù hợp.

- Chuyên gia tư vấn chính làm nhiệm vụ chuyên gia tư vấn chủ trì ngoài các điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều này còn phải có kinh nghiệm chủ nhiệm đề

án, chủ trì thực hiện dự án đường dây và trạm biến áp với cấp điện áp tương đương hoặc đã tham gia thiết kế ít nhất ba dự án đường dây và trạm biến áp với cấp điện áp tương đương.

- Có trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, phần mềm ứng dụng cần thiết cho việc tư vấn đầu tư xây dựng các công trình đường dây và trạm biến áp.

- Có số lượng chuyên gia tư vấn chính theo hạng công trình đường dây và trạm biến áp như sau:

Hạng 1: Có 20 chuyên gia trở lên, trong đó có ít nhất 01 chuyên gia tư vấn chủ trì;

Hạng 2: Có 15 chuyên gia trở lên, trong đó có ít nhất 01 chuyên gia tư vấn chủ trì;

Hạng 3: Có 10 chuyên gia trở lên, trong đó có ít nhất 01 chuyên gia tư vấn chủ trì;

Hạng 4: Có 05 chuyên gia trở lên, trong đó có ít nhất 01 chuyên gia tư vấn chủ trì.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Điện lực số 28/2004/QH11 ngày 03/12/2004 của quốc hội khoá XI, kỳ họp thứ 6.

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012;

- Nghị định 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.

- Thông tư số 25/2013/TT-BCT ngày 29/10/2013 của Bộ Công Thương Quy định về trình tự, thủ tục cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, thu hồi và thời hạn của giấy phép hoạt động điện lực.

- Thông tư số 124/2008/TT-BTC ngày 19/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định, lệ phí cấp giấy phép trong lĩnh vực điện lực .

- Nghị quyết số 22/2009/NQ-HĐND ngày 15/12/2009 về chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Phụ lục 7a

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG CÁN BỘ QUẢN LÝ, CHUYÊN GIA TƯ
VẤN CHÍNH LĨNH VỰC TƯ VẤN CHUYÊN NGÀNH ĐIỆN LỰC**

(Cho lĩnh vực hoạt động tư vấn quy hoạch, tư vấn đầu tư xây dựng điện và tư vấn giám sát thi công các công trình điện Theo Thông tư số 25/2013/TT-BCT ngày 29/10/2013 của Bộ Công Thương)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Thâm niên công tác (năm)	Tên dự án, công trình đã tham gia	Ghi chú
I.	Cán bộ quản lý							
1								
2								
3								
4								
5								
II	Chuyên gia tư vấn chính							
1								
2								
3								
4								
5								
6								
7								

3. Thủ tục Cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn giám sát thi công đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp từ 35KV trở xuống

a) Trình tự thực hiện:

- Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ cần nộp theo quy định của pháp luật;

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương Khánh Hòa, địa chỉ Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, Nha Trang. Thời gian nộp trong giờ hành chính vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ và ngày nghỉ lễ theo quy định), hoặc nộp hồ sơ điện tử qua mạng Internet theo quy trình được quy định và công khai tại địa chỉ website của Sở Công Thương;

- Sở Công Thương thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Ủy ban nhân dân tỉnh ký giấy phép hoạt động điện lực;

- Sở Công Thương trả kết quả cho tổ chức, cá nhân;

- Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương Khánh Hòa, địa chỉ Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, Nha Trang trong giờ hành chính vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ và ngày nghỉ lễ theo quy định).

b) Cách thức thực hiện: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp hồ sơ điện tử qua mạng Internet theo quy trình được quy định và công khai tại địa chỉ website của Sở Công Thương và nhận kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương Khánh Hòa.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ *Hồ sơ đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực*

- Đơn đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực (Theo mẫu tại Phụ lục 1, Thông tư số 25/2013/TT-BCT ngày 29/10/2013 của Bộ Công Thương).

- Bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép.

- Danh sách trích ngang các cán bộ quản lý, chuyên gia tư vấn chính chuyên ngành điện lực (theo mẫu phụ lục 7a Thông tư 25/2013/TT-BCT 29/10/2013 của Bộ Công Thương), kèm theo Bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp, chứng chỉ hành nghề và hợp đồng lao động đã ký với tổ chức tư vấn.

- Danh mục các dự án có quy mô tương tự mà tổ chức tư vấn hoặc các chuyên gia tư vấn chính đã thực hiện.

- Danh mục trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, phần mềm ứng dụng phục vụ công tác tư vấn.

+ Số lượng hồ sơ: **01** (một) Bộ.

d) Thời hạn giải quyết: **20** ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Sở Công Thương: 15 ngày.

- Ủy ban nhân dân tỉnh: 05 ngày.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Khánh Hòa.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép.

h) Phí và lệ phí: Phí và lệ phí cấp giấy phép hoạt động điện lực gồm:

➤ **Trường hợp cấp mới:**

- Lệ phí cấp phép: 300.000 đồng/01 Giấy phép.

- Phí thẩm định: 800.000 đồng/ 01 lĩnh vực.

- Khi có nhu cầu từ hai lĩnh vực hoạt động điện lực trở lên, thì mức thu phí thẩm định được tính như sau:

$$P_{TD} = P_1 + 0,4 \sum_{i=2}^n P_i$$

Trong đó:

P_1 : Phí thẩm định lớn nhất của 1 trong các lĩnh vực hoạt động điện lực đề nghị cấp phép.

P_i : Phí thẩm định của các lĩnh vực hoạt động điện lực còn lại.

0,4: Hệ số điều chỉnh.

➤ **Trường hợp sửa đổi, bổ sung:**

- Lệ phí: 50% mức thu quy định tương ứng với cấp mới.

- Phí thẩm định: 50% mức thu quy định tương ứng với cấp mới.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu Phụ lục 1 tại Thông tư 25/2013/TT-BCT ngày 29/10/2013 của Bộ Công Thương).

- Danh sách trích ngang Cán bộ quản lý, chuyên gia tư vấn chính lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện lực (theo mẫu Phụ lục 7a Thông tư 25/2013/TT-BCT ngày 29/10/2013 của Bộ Công Thương).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

➤ **Điều kiện chung:**

+ Là tổ chức, cá nhân được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, gồm:

- Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

- Hợp tác xã được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã;

- Hộ kinh doanh, cá nhân có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;

- Các tổ chức khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

- Có ngành nghề kinh doanh phù hợp với lĩnh vực đề nghị cấp phép.

- Có hồ sơ đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực hợp lệ.

- Nộp lệ phí, phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định.

➤ **Điều kiện cấp phép tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp:**

+ Tổ chức đăng ký hoạt động tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp, ngoài các điều kiện chung nêu trên, phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Là tổ chức tư vấn chuyên ngành, có năng lực chuyên môn về công nghệ và công trình đường dây và trạm biến áp.

- Có đội ngũ chuyên gia tư vấn bao gồm chuyên gia tư vấn chính và các chuyên gia tư vấn khác có kinh nghiệm trong các lĩnh vực cơ lý đường dây, thiết bị điện, điều khiển tự động, bảo vệ rơ le, tổ chức xây dựng.

- Chuyên gia tư vấn chính phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành điện, tự động hóa, kinh tế, tài chính hoặc chuyên ngành tương tự, có kinh nghiệm công tác ít nhất 05 năm trong lĩnh vực tư vấn, đã tham gia giám sát thi công ít nhất một công trình đường dây và trạm biến áp với cấp điện áp tương đương và có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp.

- Chuyên gia tư vấn chính làm nhiệm vụ chuyên gia tư vấn chủ trì ngoài các điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều này còn phải có kinh nghiệm chủ trì thực hiện giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp với cấp điện áp tương đương hoặc tham gia thực hiện giám sát thi công ít nhất ba công trình đường dây và trạm biến áp với cấp điện áp tương đương.

- Có trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, phần mềm ứng dụng cần thiết cho việc tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp.

- Có số lượng chuyên gia tư vấn chính theo hạng công trình đường dây và trạm biến áp như sau:

Hạng 1: Có 20 chuyên gia trở lên, trong đó có ít nhất 01 chuyên gia tư vấn chủ trì;

Hạng 2: Có 15 chuyên gia trở lên, trong đó có ít nhất 01 chuyên gia tư vấn chủ trì;

Hạng 3: Có 10 chuyên gia trở lên, trong đó có ít nhất 01 chuyên gia tư vấn chủ trì;

Hạng 4: Có 05 chuyên gia trở lên, trong đó có ít nhất 01 chuyên gia tư vấn chủ trì.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Điện lực số 28/2004/QH11 ngày 03/12/2004 của quốc hội khoá XI, kỳ họp thứ 6;

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012;

- Nghị định 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

- Thông tư số 25/2013/TT-BCT ngày 29/10/2013 của Bộ Công Thương Quy định về trình tự, thủ tục cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, thu hồi và thời hạn của giấy phép hoạt động điện lực;

- Thông tư số 124/2008/TT-BTC ngày 19/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định, lệ phí cấp giấy phép trong lĩnh vực điện lực;

- Nghị quyết số 22/2009/NQ-HĐND ngày 15/12/2009 về chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Phụ lục 7a

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG CÁN BỘ QUẢN LÝ, CHUYÊN GIA TƯ
VẤN CHÍNH LĨNH VỰC TƯ VẤN CHUYÊN NGÀNH ĐIỆN LỰC**

(Cho lĩnh vực hoạt động tư vấn quy hoạch, tư vấn đầu tư xây dựng điện và tư vấn giám sát thi công các công trình điện Theo Thông tư số 25/2013/TT-BCT ngày 29/10/2013 của Bộ Công Thương)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Thâm niên công tác (năm)	Tên dự án, công trình đã tham gia	Ghi chú
I.	Cán bộ quản lý							
1								
2								
3								
4								
5								
II	Chuyên gia tư vấn chính							
1								
2								
3								
4								
5								
6								
7								

II. LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA

1. Thủ tục cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá

1. Thủ tục cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá

a) Trình tự thực hiện:

- Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ cần nộp theo quy định của pháp luật;

- Doanh nghiệp nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương Khánh Hòa, địa chỉ Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, Nha Trang. Thời gian nộp hồ sơ trong giờ hành chính vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ và ngày lễ theo quy định);

- Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ, cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá và trả kết quả cho doanh nghiệp;

- Doanh nghiệp nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương Khánh Hòa, địa chỉ Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, Nha Trang. Thời gian trong giờ hành chính vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ và ngày lễ theo quy định).

b) Cách thức thực hiện:

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: Doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tiếp và nhận kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Khánh Hòa.

- Trường hợp doanh nghiệp gửi hồ sơ qua Internet: Sở Công Thương tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Khánh Hòa. Hồ sơ nộp qua Internet là bản scan. Nhưng khi cơ quan cấp phép xem xét các điều kiện thực tế tại cơ sở kinh doanh, doanh nghiệp phải xuất trình và nộp hồ sơ cấp phép theo thành phần hồ sơ đã quy định.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

c.1) Đối với trường hợp cấp mới:

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá (theo mẫu quy định);

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế;

- Bản sao các văn bản giới thiệu, hợp đồng mua bán của Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá hoặc của các doanh nghiệp phân phối sản phẩm thuốc lá, trong đó ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh;

- Hồ sơ về địa điểm kinh doanh, gồm có:

+ Địa chỉ, diện tích và mô tả khu vực kinh doanh thuốc lá;

+ Bản sao tài liệu chứng minh quyền sử dụng địa điểm kinh doanh (là sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng với thời gian tối thiểu là 01 năm);

+ Bảng kê thiết bị kiểm tra và điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm trong khu vực kinh doanh thuốc lá.

- Báo cáo kết quả kinh doanh của doanh nghiệp:

+ Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 03 năm trước đó, kèm theo bảng kê chi tiết danh sách và bản sao hợp lệ các hợp đồng mua bán với mỗi Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá hoặc doanh nghiệp phân phối sản phẩm thuốc lá hoặc doanh nghiệp bán buôn sản phẩm thuốc lá khác, các khoản thuế đã nộp;

+ Hình thức tổ chức bán hàng, phương thức quản lý hệ thống phân phối.

- Bảng kê danh sách thương nhân, bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế, Giấy phép kinh doanh sản phẩm thuốc lá (nếu đã kinh doanh) của các thương nhân đã hoặc sẽ thuộc hệ thống phân phối sản phẩm thuốc lá trên địa bàn;

- Hồ sơ về phương tiện vận tải, bao gồm: Bản sao giấy tờ chứng minh quyền sử dụng phương tiện vận tải (là sở hữu hoặc đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn; hoặc có hợp đồng thuê phương tiện vận tải phù hợp với quy mô kinh doanh của doanh nghiệp với thời gian thuê tối thiểu là 01 năm);

- Hồ sơ về năng lực tài chính: Có năng lực tài chính bảo đảm cho toàn bộ hệ thống phân phối của doanh nghiệp hoạt động bình thường (có Giấy xác nhận của ngân hàng);

- Hồ sơ về kho hàng (hoặc khu vực chứa hàng), bao gồm:

+ Tài liệu chứng minh quyền sử dụng kho (là sở hữu, đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn của doanh nghiệp hoặc thuê sử dụng với thời gian tối thiểu là 01 năm);

+ Bản tự cam kết của doanh nghiệp về bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật đối với kho hàng.

* Số lượng hồ sơ: **02** (hai) bộ.

c.2) Đối với trường hợp cấp bổ sung, sửa đổi:

- Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung;

- Bản sao Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá đã được cấp;

- Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.

* Số lượng hồ sơ: **01** (một) bộ.

c.3) Đối với trường hợp cấp lại

- Trường hợp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá hết thời hạn hiệu lực. Trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày, doanh nghiệp phải nộp hồ sơ

đề nghị cấp lại giấy phép trong trường hợp tiếp tục kinh doanh. Hồ sơ cấp lại như hồ sơ đối với trường hợp cấp mới.

- Trường hợp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy; hồ sơ cấp lại gồm có:

+ Văn bản đề nghị cấp lại;

+ Bản sao Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá đã được cấp (nếu có);

* Số lượng hồ sơ:

- Trường hợp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá hết thời hạn hiệu lực, hồ sơ: **02** (hai) bộ.

- Trường hợp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy; hồ sơ cấp lại: **01** (một) bộ.

d) Thời hạn giải quyết:

d.1) Đối với trường hợp cấp mới: Trong thời hạn **10** ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

d.2) Đối với trường hợp cấp bổ sung, sửa đổi: **10** ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

d.3) Đối với trường hợp cấp lại: **10** ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Khánh Hòa.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Khánh Hòa.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép.

h) Phí, lệ phí:

h1. Mức thu phí thẩm định:

- Trên địa bàn thành phố, thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

- Trên địa bàn các huyện: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

h2. Mức thu lệ phí cấp Giấy phép:

- Trên địa bàn thành phố, thị xã: 200.000 đồng/Giấy phép/lần cấp.

- Trên địa bàn các huyện: 100.000 đồng/Giấy phép/lần cấp.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm thuốc lá (theo mẫu tại Phụ lục số 21 kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25/9/2013 của Bộ Công Thương).

- Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm thuốc lá (theo mẫu tại Phụ lục số 48 kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25/9/2013 của Bộ Công Thương).

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm thuốc lá (trong trường hợp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy) theo mẫu tại Phụ lục số 54 kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25/9/2013 của Bộ Công Thương).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật và có đăng ký ngành nghề kinh doanh bán buôn sản phẩm thuốc lá;

- Có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng, đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, trang thiết bị theo quy định;

- Có hệ thống bán buôn sản phẩm thuốc lá trên địa bàn tỉnh nơi thương nhân đặt trụ sở chính (tối thiểu phải từ 02 thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá trở lên);

- Có văn bản giới thiệu, hợp đồng mua bán của Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá hoặc của các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá;

- Có kho hàng (hoặc hệ thống kho hàng) thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn; hoặc có hợp đồng thuê kho hàng phù hợp với quy mô kinh doanh của doanh nghiệp (tối thiểu tổng diện tích phải từ 50 m² trở lên) đáp ứng yêu cầu bảo quản được chất lượng của sản phẩm thuốc lá trong thời gian lưu kho;

- Có phương tiện vận tải thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn; hoặc có hợp đồng thuê phương tiện vận tải phù hợp với quy mô kinh doanh của doanh nghiệp (tối thiểu phải có 01 xe có tải trọng từ 500 kg trở lên); đáp ứng yêu cầu bảo quản được chất lượng của sản phẩm thuốc lá trong thời gian vận chuyển;

- Có năng lực tài chính bảo đảm cho toàn bộ hệ thống bán buôn của doanh nghiệp hoạt động bình thường (có Giấy xác nhận của ngân hàng tối thiểu 01 tỷ Việt Nam đồng trở lên);

- Có bản cam kết của doanh nghiệp về bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;

- Phù hợp với Quy hoạch hệ thống mạng lưới mua bán sản phẩm thuốc lá được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

- Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25/9/2013 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số Điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/06/2013;

- Thông tư số 77/2012/TT-BTC ngày 16/5/2012 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại; lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; lệ phí cấp giấy phép kinh doanh thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương – Phụ lục 21)

TÊN THƯƠNG NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Số: /...

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

CẤP GIẤY PHÉP BÁN BUÔN SẢN PHẨM THUỐC LÁ

Kính gửi: Sở Công Thương(1)

1. Tên thương nhân:.....

2. Địa chỉ trụ sở chính:

3. Điện thoại:..... Fax:.....;

4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số..... do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng..... năm....., đăng ký thay đổi lần thứ ngày tháng..... năm.....;

5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):

- Tên:

- Địa chỉ:

- Điện thoại:..... Fax:.....;

Đề nghị Sở Công Thương(1) xem xét cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá, cụ thể:

6. Được phép tổ chức bán buôn sản phẩm thuốc lá, như sau:

- Được phép mua sản phẩm thuốc lá của các Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá và của các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá có tên sau:(2)

- Để tổ chức bán buôn sản phẩm thuốc lá trên địa bàn tỉnh, thành phố.....(1)

7. Được phép tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá tại các địa điểm:(3).....(hương nhân)...xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ, Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của thương nhân

(họ và tên, ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

(1): Ghi rõ tên tỉnh, thành phố nơi thương nhân dự định xin phép để kinh doanh.

(2): Ghi rõ tên, địa chỉ các Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá; các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá khác (nếu có).

(3): Ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại các địa điểm thương nhân dự kiến xin phép để bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013
của Bộ Công Thương - Phụ lục 48)

TÊN THƯƠNG NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
GIẤY PHÉP BÁN BUÔN SẢN PHẨM THUỐC LÁ**

Kính gửi: Sở Công Thương

1. Tên thương nhân :
2. Địa chỉ trụ sở chính:
3. Điện thoại:..... Fax:.....;
4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số..... do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng..... năm....., đăng ký thay đổi lần thứ ngày tháng..... năm.....;
5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):
 - Tên:
 - Địa chỉ:
 - Điện thoại:..... Fax:.....;
6. Đã được Sở Công Thương cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....
7. Đã được Sở Công Thương cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá (sửa đổi, bổ sung lần thứ.....) số ngày thángnăm(nếu đã có).....(1).....(ghi rõ tên thương nhân)... kính đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá, với lý do cụ thể như sau (tùy thuộc vào nhu cầu sửa đổi, bổ sung để doanh nghiệp thực hiện theo một trong các đề nghị dưới đây):
8. Sửa đổi thông tin chung (tên thương nhân, trụ sở chính, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh,...)
Thông tin cũ:..... Thông tin mới:.....
9. Sửa đổi, bổ sung về tổ chức bán buôn sản phẩm thuốc lá, như sau:
Được phép mua sản phẩm thuốc lá của các Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá và của các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá có tên sau:.....(2)
Để tổ chức bán buôn sản phẩm thuốc lá trên địa bàn tỉnh, thành phố
10. Sửa đổi, bổ sung các địa điểm tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá:
 - a) Đề nghị sửa đổi:
Thông tin cũ:..... Thông tin mới:.....(3)
 - b) Đề nghị bổ sung:(4).....(ghi rõ tên thương nhân)..... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của thương nhân
(họ và tên, ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

(1): Ghi rõ từng lần sửa đổi, bổ sung, số giấy phép, ngày cấp (nếu có).

(2): Ghi rõ tên, địa chỉ các Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá và của các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá.

(3): Ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại các địa điểm thương nhân dự kiến xin phép để bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

(4): Ghi rõ các nội dung khác cần sửa đổi, bổ sung.

(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013
của Bộ Công Thương - Phụ lục 54)

TÊN THƯƠNG NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Số: /...

....., ngày..... tháng..... năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY PHÉP BÁN BUÔN SẢN PHẨM THUỐC LÁ**

(trong trường hợp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy)

Kính gửi: Sở Công Thương...

1. Tên thương nhân:
2. Địa chỉ trụ sở chính:
3. Điện thoại:..... Fax:.....;
4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng.....năm....., đăng ký thay đổi lần thứ.....ngày..... tháng..... năm.....;
5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):
 - Tên:
 - Địa chỉ:
 - Điện thoại:..... Fax:.....;
6. Đã được Sở Công Thương cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....cho.....
7. Đã được Sở Công Thương cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....cho.....(nếu có).
8. ...(ghi rõ tên thương nhân)... kính đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá, với lý do(1).....(ghi rõ tên thương nhân)..... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của thương nhân
(họ và tên, ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

(1): Ghi rõ lý do xin cấp lại.

III. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CẠNH TRANH

1. Thủ tục cấp Giấy xác nhận tiếp nhận hồ sơ thông báo hoạt động bán hàng đa cấp do Sở Công Thương thực hiện

a) Trình tự thực hiện:

- Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ cần nộp theo quy định của Pháp luật;

- Doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Sở Công Thương Khánh Hòa, địa chỉ Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, Nha Trang. Thời gian nộp hồ sơ trong giờ hành chính vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ và ngày lễ theo quy định);

- Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ, cấp giấy xác nhận tiếp nhận hồ sơ thông báo hoạt động bán hàng đa cấp và trả kết quả cho doanh nghiệp;

- Doanh nghiệp nhận kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương Khánh Hòa. Thời gian trong giờ hành chính vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ và ngày lễ theo quy định);

b) Cách thức thực hiện:

- Trường hợp Doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tiếp: Doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tiếp và nhận kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Khánh Hòa.

- Trường hợp Doanh nghiệp gửi hồ sơ qua đường bưu điện: Doanh nghiệp nộp hồ sơ qua đường bưu điện và nhận kết quả trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Khánh Hòa.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

c.1) Thông báo hoạt động bán hàng đa cấp

- Thông báo hoạt động bán hàng đa cấp (theo Mẫu M-10 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 24/2014/TT-BCT ngày 30/7/2014);

- Bản sao được chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp;

- Bản sao có xác nhận của doanh nghiệp các tài liệu sau:

- + Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- + Mẫu hợp đồng tham gia bán hàng đa cấp;
- + Chương trình trả thưởng trong đó nêu rõ điều kiện và cách thức trả hoa hồng, tiền thưởng và các lợi ích kinh tế khác cho người tham gia bán hàng đa cấp;
- + Chương trình đào tạo cơ bản;
- + Quy tắc hoạt động;
- + Danh mục hàng hóa bao gồm các thông tin: chủng loại, xuất xứ, quy cách đóng gói, giá bán (cho người tham gia bán hàng đa cấp và cho khách hàng) và số điểm thưởng quy đổi của hàng hóa kinh doanh theo phương thức đa cấp;

- Bản sao được chứng thực Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy xác nhận hoặc Chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật trong trường hợp kinh doanh hàng hóa thuộc lĩnh vực kinh doanh có điều kiện tại địa phương (nếu có);

* Số lượng hồ sơ: **01** (một) bộ

c.2) Thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ thông báo hoạt động bán hàng đa cấp

- Thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ thông báo hoạt động bán hàng đa cấp (theo Mẫu M-10A của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 24/2014/TT-BCT ngày 30/7/2014);

- Bản sao có xác nhận của doanh nghiệp các tài liệu sau:

- + Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- + Mẫu hợp đồng tham gia bán hàng đa cấp;
- + Chương trình trả thưởng trong đó nêu rõ điều kiện và cách thức trả hoa hồng, tiền thưởng và các lợi ích kinh tế khác cho người tham gia bán hàng đa cấp;
- + Chương trình đào tạo cơ bản;
- + Quy tắc hoạt động;
- + Danh mục hàng hóa bao gồm các thông tin: chủng loại, xuất xứ, quy cách đóng gói, giá bán (cho người tham gia bán hàng đa cấp và cho khách hàng) và số điểm thưởng quy đổi của hàng hóa kinh doanh theo phương thức đa cấp;

- Bản sao được chứng thực Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy xác nhận hoặc Chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật trong trường hợp kinh doanh hàng hóa thuộc lĩnh vực kinh doanh có điều kiện tại địa phương (nếu có);

* Số lượng hồ sơ: **01** (một) bộ

d) Thời hạn giải quyết: 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp bán hàng đa cấp dự kiến hoạt động bán hàng đa cấp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Khánh Hòa;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Khánh Hòa.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Giấy xác nhận tiếp nhận hồ sơ thông báo hoạt động bán hàng đa cấp.
- Giấy xác nhận tiếp nhận hồ sơ thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ thông báo hoạt động bán hàng đa cấp.

h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Thông báo hoạt động bán hàng đa cấp (theo Mẫu M-10 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 24/2014/TT-BCT ngày 30/7/2014);

- Thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ thông báo hoạt động bán hàng đa cấp (theo Mẫu M-10A của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 24/2014/TT-BCT ngày 30/7/2014)

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Là doanh nghiệp bán hàng đa cấp có hoạt động bán hàng đa cấp trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà;

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Cạnh tranh số 27/2004/QH11 ngày 03/12/2004;

- Nghị định số 42/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp;

- Thông tư số 24/2014/TT-BCT ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 42/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp.

TÊN DOANH NGHIỆP

Số:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

THÔNG BÁO HOẠT ĐỘNG BÁN HÀNG ĐA CẤP

Kính gửi:

1. Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa):

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....

Tên doanh nghiệp viết tắt (nếu có):.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số::

Do:.....

Cấp lần đầu ngày:...../...../.....

Lần thay đổi gần nhất:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:.....Fax:.....

Email (nếu có):

2. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp bán hàng đa cấp:

Họ tên (ghi bằng chữ in hoa):.....

Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân (hoặc Hộ chiếu) số:.....

Do:.....Cấp ngày:...../...../.....

Chức vụ:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (hoặc nơi đăng ký lưu trú):

3. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp số:

Do:

Cấp lần đầu ngày:...../...../.....

**Thông báo hoạt động bán hàng đa cấp trên địa bàn tỉnh/thành phố.....
như sau:**

1. Thời gian dự kiến bắt đầu hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương:

2. Địa điểm hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương (nếu có):.....

Điện thoại:Fax: Email:

3. Người liên hệ:..... Điện thoại:.....

4. Hàng hóa kinh doanh đa cấp tại địa phương:.....

.....

.....
5. Văn bản, tài liệu kèm theo:.....
.....
.....

Doanh nghiệp cam đoan tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của các văn bản, tài liệu kèm theo.

Đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(Ký tên và đóng dấu)

TÊN DOANH NGHIỆP

Số:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

**THÔNG BÁO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
HỒ SƠ THÔNG BÁO HOẠT ĐỘNG BÁN HÀNG ĐA CẤP**

Kính gửi:

1. Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa):

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....

Tên doanh nghiệp viết tắt (nếu có):.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số:

Do:.....

Cấp lần đầu ngày:...../...../.....

Lần thay đổi gần nhất:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:.....Fax:.....

Email (nếu có):

Địa điểm hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương (nếu có):.....

2. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp bán hàng đa cấp:

Họ tên (ghi bằng chữ in hoa):.....

Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân (hoặc Hộ chiếu) số:.....

Do:.....Cấp ngày:...../...../.....

Chức vụ:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (hoặc nơi đăng ký lưu trú):

3. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp số:.....

Do:

Cấp lần đầu ngày:...../...../.....

Cấp sửa đổi, bổ sung lần ngày

Căn cứ Xác nhận tiếp nhận hồ sơ thông báo hoạt động bán hàng đa cấp/Xác nhận

tiếp nhận thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ hoạt động bán hàng đa cấp số.....

của ngày tháng năm

Thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ hoạt động bán hàng đa cấp của doanh

ng nghiệp trên địa bàn tỉnh/thành phố..... như sau:

I. Nội dung sửa đổi, bổ sung

.....

.....

.....

.....
II. Lý do sửa đổi, bổ sung
.....
.....
.....

III. Văn bản, tài liệu kèm theo
.....
.....
.....

Doanh nghiệp cam đoan tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của các văn bản, tài liệu kèm theo.

Đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(Ký tên và đóng dấu)

3. Thủ tục cấp Giấy xác nhận tiếp nhận hồ sơ thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo của doanh nghiệp bán hàng đa cấp do Sở Công Thương thực hiện

a) Trình tự thực hiện:

- Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ cần nộp theo quy định của pháp luật;

- Doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Sở Công Thương Khánh Hòa, địa chỉ Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, Nha Trang. Thời gian nộp hồ sơ trong giờ hành chính vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ và ngày lễ theo quy định);

- Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ, cấp giấy xác nhận tiếp nhận hồ sơ thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo của doanh nghiệp bán hàng đa cấp và trả kết quả cho doanh nghiệp;

- Doanh nghiệp nhận kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương Khánh Hòa. Thời gian trong giờ hành chính vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ và ngày lễ theo quy định).

b) Cách thức thực hiện:

- Trường hợp Doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tiếp: Doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tiếp và nhận kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Khánh Hòa.

- Trường hợp Doanh nghiệp gửi hồ sơ qua đường bưu điện: Doanh nghiệp nộp hồ sơ qua đường bưu điện và nhận kết quả trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Khánh Hòa.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp (theo Mẫu M-12 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 24/2014/TT-BCT ngày 30/7/2014);

- Bản sao được chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư;

- Nội dung, chương trình, kịch bản, tài liệu của hội nghị, hội thảo, đào tạo, số lượng người tham gia dự kiến;

- Danh sách báo cáo viên tại hội nghị, hội thảo, đào tạo;

- Bản sao chứng chỉ đào tạo viên trong trường hợp đào tạo người tham gia bán hàng đa cấp theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 42/2014/NĐ-CP;

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp doanh nghiệp ủy quyền cho cá nhân thực hiện đào tạo hoặc tổ chức hội nghị, hội thảo;

- Trong trường hợp hội nghị, hội thảo, đào tạo có nội dung quy định tại điểm b khoản 1 Điều 18 Nghị định số 42/2014/NĐ-CP, doanh nghiệp bổ sung:

+ Danh mục sản phẩm kinh doanh theo phương thức đa cấp của doanh nghiệp được giới thiệu tại hội nghị, hội thảo, đào tạo;

+ Bản sao văn bản xác nhận nội dung quảng cáo sản phẩm tại hội nghị, hội thảo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật, gồm một hoặc một số giấy tờ sau: giấy xác nhận đăng ký tổ chức hội thảo, hội nghị giới thiệu thực phẩm đối với sản phẩm là thực phẩm; phiếu tiếp nhận hồ sơ đăng ký tổ chức hội thảo, sự kiện giới thiệu mỹ phẩm đối với sản phẩm mỹ phẩm;

d) Thời hạn giải quyết: 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp có hoạt động bán hàng đa cấp dự kiến tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà.

f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Khánh Hòa;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Khánh Hòa.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy xác nhận tiếp nhận hồ sơ thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo của doanh nghiệp bán hàng đa cấp.

h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp (theo Mẫu M-12 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 24/2014/TT-BCT ngày 30/7/2014);

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Là doanh nghiệp bán hàng đa cấp dự kiến hoạt động bán hàng đa cấp trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà;

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Cạnh tranh số 27/2004/QH11 ngày 03/12/2004;

- Nghị định số 42/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp;

- Thông tư số 24/2014/TT-BCT ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 42/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp.

Mẫu M-12

TÊN DOANH NGHIỆP

Số:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

**THÔNG BÁO TỔ CHỨC HỘI NGHỊ, HỘI THẢO, ĐÀO TẠO
VỀ BÁN HÀNG ĐA CẤP**

Kính gửi:

1. Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa):

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....

Tên doanh nghiệp viết tắt (nếu có):.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số:

Do:.....

Cấp lần đầu ngày:...../...../.....

Lần thay đổi gần nhất:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:.....Fax:.....

Email (nếu có):

Địa điểm hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương (nếu có):.....

2. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp bán hàng đa cấp:

Họ tên (ghi bằng chữ in hoa):.....

Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân (hoặc Hộ chiếu) số:.....

Do:.....Cấp ngày:...../...../.....

Chức vụ:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (hoặc nơi đăng ký lưu trú):

3. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp số:

Do:

Cấp lần đầu ngày:...../...../.....

Cấp sửa đổi, bổ sung lần ngày

Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo trên địa bàn tỉnh/thành phố..... với nội dung như sau:

1. Tên hội nghị, hội thảo, đào tạo:

2. Thời gian:

3. Địa chỉ tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo tại địa phương:

4. Nội dung:

5. Văn bản, tài liệu kèm theo:.....

.....
.....
.....
.....
6. Người liên hệ:..... Điện thoại:.....
.....

Doanh nghiệp cam đoan tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của các văn bản, tài liệu kèm theo.

Đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(Ký tên và đóng dấu)

IV. LĨNH VỰC HÓA CHẤT

1. Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện

a) Trình tự thực hiện:

- Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ cần nộp theo quy định của pháp luật;

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương Khánh Hòa, địa chỉ Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, Nha Trang. Thời gian nộp hồ sơ trong giờ hành chính vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ và ngày nghỉ lễ theo quy định);

- Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân;

- Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương Khánh Hòa, thời gian trong giờ hành chính vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ và ngày nghỉ lễ theo quy định).

b) Cách thức thực hiện: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương Khánh Hòa.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

Hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận, gồm:

- Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung;
- Bản gốc Giấy chứng nhận đã được cấp;
- Các tài liệu chứng minh yêu cầu sửa đổi, bổ sung.
- Số lượng hồ sơ: **01** (Một) bộ.

d) Thời hạn giải quyết: **14** ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tham gia sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Khánh Hòa;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Khánh Hòa.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất.

h) Lệ phí: Không có.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;
- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;
- Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;
- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.
- Thông tư số 18/2011/TT-BCT ngày 21 tháng 4 năm 2011 của Bộ Công Thương bổ sung, bãi bỏ thủ tục hành chính tại Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 26 tháng 6 năm 2010 của Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hoá chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hoá chất.

2. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện

a) Trình tự thực hiện:

- Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ cần nộp theo quy định của pháp luật;

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương Khánh Hòa, địa chỉ Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, Nha Trang. Thời gian nộp hồ sơ trong giờ hành chính vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ và ngày nghỉ lễ theo quy định);

- Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ cấp lại Giấy chứng nhận đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân;

- Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Khánh Hòa, thời gian trong giờ hành chính vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ và ngày nghỉ lễ theo quy định).

b) Cách thức thực hiện: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương Khánh Hòa.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy, tổ chức, cá nhân lập hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận, gồm:

- Văn bản đề nghị cấp lại;

- Bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đã được cấp (nếu có).

- Trường hợp Giấy chứng nhận hết hiệu lực thi hành, trước thời điểm hết hiệu lực của Giấy chứng nhận 30 (ba mươi) ngày làm việc, tổ chức, cá nhân lập hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận, gồm:

- Văn bản đề nghị cấp lại;

- Giấy chứng nhận hoặc Bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đã được cấp lần trước;

- Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất trong giai đoạn Giấy chứng nhận đã được cấp, nêu rõ tên hóa chất, mục đích sử dụng, khối lượng hóa chất được sản xuất, nhập khẩu và sử dụng; lượng nhập, xuất, tồn kho và vị trí cất giữ hóa chất; việc thực hiện các biện pháp an toàn; các thông tin khác (nếu có).

- Số lượng hồ sơ: 01 (Một) bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tham gia sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Khánh Hòa;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Khánh Hòa.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất.

h) Lệ phí: Không có.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;

- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.

- Thông tư số 18/2011/TT-BCT ngày 21 tháng 4 năm 2011 của Bộ Công Thương bổ sung, bãi bỏ thủ tục hành chính tại Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 26 tháng 6 năm 2010 của Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hoá chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hoá chất.

3. Thủ tục Xác nhận biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp.

a) Trình tự thực hiện:

- Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ cần nộp theo quy định của pháp luật;

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương Khánh Hòa, hoặc gửi qua đường bưu điện đến Sở Công Thương Khánh Hòa, địa chỉ Khu liên cơ II, số 04 Phan Chu Trinh, Nha Trang. Thời gian nộp hồ sơ trong giờ hành chính vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ và ngày nghỉ lễ theo quy định);

- Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ đề nghị Xác nhận biện pháp đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh cất giữ và sử dụng hóa chất nguy hiểm trong lĩnh vực công nghiệp;

- Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Khánh Hòa, thời gian trong giờ hành chính vào các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ ngày nghỉ và ngày nghỉ lễ theo quy định).

b) Cách thức thực hiện:

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương Khánh Hòa, hoặc gửi qua đường bưu điện đến Sở Công Thương Khánh Hòa.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

Hồ sơ đề nghị Xác nhận biện pháp gồm:

- Công văn đề nghị của tổ chức, cá nhân (Phụ lục 8 -Thông tư số 20/2013/TT-BCT của Bộ Công Thương);

- Biện pháp gồm 05 (năm) bản, trường hợp cần nhiều hơn, tổ chức, cá nhân phải cung cấp thêm theo yêu cầu của cơ quan thẩm định (nội dung theo mẫu hướng dẫn tại Phụ lục 7 - Thông tư số 20/2013/TT-BCT của Bộ Công Thương);

- Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình hoặc phương án sản xuất kinh doanh gồm 01 (một) bản sao có xác nhận của cơ sở, dự án hóa chất;

- Các tài liệu khác kèm theo (nếu có).

- Số lượng hồ sơ: 01 (Một) bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, cất giữ và sử dụng hóa chất nguy hiểm trong lĩnh vực công nghiệp trên địa bàn quản lý thuộc trường hợp phải xây dựng Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất theo Điều 12 Thông tư số 20/2013/TT-BCT của Bộ Công Thương.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương Khánh Hòa;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Khánh Hòa.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy Xác nhận Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất hoặc văn bản trả lời trong đó nêu rõ lý do không cấp Giấy xác nhận.

h) Lệ phí: Chưa thu (do chưa có quy định của pháp luật)

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

• Công văn đề nghị xác nhận Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất (Phụ lục 8 - Thông tư số 20/2013/TT-BCT của Bộ Công Thương).

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;

- Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

- Thông tư số 20/2013/TT-BCT ngày 05 tháng 8 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định về Kế hoạch và Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp.

Phụ lục 7

HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ HÓA CHẤT

(Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2013/TT-BCT ngày 05 tháng 8 năm 2013 của Bộ Công Thương)

MỞ ĐẦU

1. Giới thiệu về dự án hoặc cơ sở hóa chất.
2. Tính cần thiết phải lập Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất.
3. Các căn cứ pháp lý lập Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất.

Chương I

THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN, CƠ SỞ HÓA CHẤT

1. Quy mô đầu tư: Công suất, diện tích xây dựng, địa điểm xây dựng công trình.
2. Công nghệ sản xuất.
3. Bản kê khai tên hóa chất, khối lượng, đặc tính lý hóa học, độc tính của mỗi loại hóa chất nguy hiểm là nguyên liệu, hóa chất trung gian và hóa chất thành phẩm.
4. Bản mô tả các yêu cầu kỹ thuật về bao gói, bảo quản và vận chuyển của mỗi loại hóa chất nguy hiểm, bao gồm:
 - Các loại bao bì, bồn, thùng chứa hóa chất nguy hiểm dự kiến sử dụng trong sản xuất, bảo quản, vận chuyển, vật liệu chế tạo và lượng chứa lớn nhất của từng loại;
 - Yêu cầu về tiêu chuẩn thiết kế, chế tạo, điều kiện về cơ sở thiết kế chế tạo. Trường hợp áp dụng tiêu chuẩn nước ngoài phải ghi rõ tên tiêu chuẩn và tên tổ chức ban hành;
 - Các điều kiện bảo quản về nhiệt độ, áp suất; yêu cầu phòng chống va đập, chống sét, chống tĩnh điện.
5. Các tài liệu kèm theo:
 - Bản đồ vị trí khu đất đặt dự án, cơ sở hóa chất;
 - Bản đồ mô tả các vị trí lưu trữ, bảo quản hóa chất dự kiến trong mặt bằng cơ sở sản xuất và trạng thái bảo quản (ngầm, nửa ngầm, trên mặt đất);
 - Sơ đồ mặt bằng bố trí thiết bị và sơ đồ dây chuyền công nghệ, khối lượng hóa chất nguy hiểm tại các thiết bị sản xuất chính, thiết bị chứa trung gian.

Chương II

DỰ BÁO NGUY CƠ, TÌNH HUỐNG XẢY RA SỰ CỐ VÀ KẾ HOẠCH KIỂM TRA, GIÁM SÁT CÁC NGUỒN NGUY CƠ SỰ CỐ HÓA CHẤT

1. Lập danh sách các điểm nguy cơ bao gồm các vị trí đặt các thiết bị sản xuất hóa chất nguy hiểm chủ yếu, các thiết bị hoặc khu vực tập trung lưu trữ hóa chất nguy hiểm kèm theo điều kiện công nghệ sản xuất, bảo quản; số người lao động dự kiến có mặt trong khu vực. Dự báo các tình huống xảy ra sự cố.

2. Lập kế hoạch kiểm tra, giám sát các nguồn nguy cơ xảy ra sự cố: Kế hoạch kiểm tra thường xuyên, đột xuất; quy định thành phần kiểm tra, trách nhiệm của người kiểm tra, nội dung kiểm tra, giám sát; quy định lưu giữ hồ sơ kiểm tra.
3. Các biện pháp nhằm giảm thiểu khả năng xảy ra sự cố.

Chương III

BIỆN PHÁP ỨNG PHÓ SỰ CỐ HÓA CHẤT

1. Bản nhân lực ứng phó sự cố hóa chất: Dự kiến về hệ thống tổ chức, điều hành và trực tiếp cứu hộ, xử lý sự cố.
2. Bản liệt kê trang thiết bị, phương tiện sử dụng ứng phó sự cố hóa chất: Tên thiết bị, số lượng, tình trạng thiết bị; hệ thống bảo vệ, hệ thống dự phòng nhằm cứu hộ, ngăn chặn sự cố. Vị trí để các thiết bị bảo vệ cá nhân và các thiết bị phục vụ ứng phó sự cố hóa chất.
3. Hệ thống báo nguy, hệ thống thông tin nội bộ và thông báo ra bên ngoài trong trường hợp sự cố khẩn cấp.
4. Kế hoạch phối hợp hành động của các lực lượng bên trong, phối hợp với lực lượng bên ngoài trong từng tình huống xảy ra sự cố hóa chất đã nêu ở Phần II.
5. Bản hướng dẫn chi tiết các biện pháp kỹ thuật thu gom và làm sạch khu vực bị ô nhiễm do sự cố hóa chất.
6. Các hoạt động khác nhằm ứng phó sự cố hóa chất.

KẾT LUẬN

1. Đánh giá của chủ đầu tư dự án, cơ sở hóa chất về Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất.
2. Cam kết của chủ đầu tư dự án, cơ sở hóa chất.
3. Những kiến nghị của chủ đầu tư dự án, cơ sở hóa chất:
(Kiến nghị về những nội dung nằm ngoài thẩm quyền của chủ đầu tư dự án, cơ sở hóa chất để đảm bảo an toàn trong quá trình vận hành dự án, cơ sở hóa chất).

PHỤ LỤC CÁC TÀI LIỆU KÈM THEO

(Nếu có)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Liệt kê các tài liệu tham khảo (nếu có): Bao gồm tên tài liệu tham khảo, tên tác giả, năm xuất bản, nhà xuất bản./.

Phụ lục 8

**MẪU CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA, ỨNG
PHÓ SỰ CỐ HÓA CHẤT**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2013/TT-BCT ngày 05 tháng 8 năm 2013
của Bộ Công Thương)*

TÊN DOANH NGHIỆP **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:⁽¹⁾, ngày ... tháng ... năm...

Kính gửi: Sở Công Thương Khánh Hòa

Tên doanh nghiệp:

Dự án/ Cơ sở hoạt động hóa chất:.....

Địa điểm thực hiện:.....

Điện thoại: Fax:..... Email:

Đề nghị Sở Công Thương Khánh Hòa xác nhận Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất.

Sau khi được xác nhận, doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định về phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất theo quy định của Luật Hóa chất, Thông tư số 20/2013/TT-BCT ngày 05 tháng 8 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định về Kế hoạch và Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Xin gửi kèm theo đơn:

- Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất: (số lượng bản)
- Các tài liệu kèm theo (nếu có)/.

GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP
(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Địa danh.